

TẬP ĐOÀN CÔNG NGHIỆP - VIÊN THÔNG QUÂN ĐỘI
CÔNG TY CỔ PHẦN XI MĂNG CẨM PHẢ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: /XMCP-ĐT&QLTS
V/v Cung cấp dịch vụ Đóng bao, bốc xếp, lưu kho, vận chuyển xi măng (bao Jumbo hoặc bao Sling)

Quang Hanh, ngày tháng 08 năm 2025

Kính gửi: Quý nhà thầu.

Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý nhà thầu báo giá với nội dung cụ thể như sau:

I. Phạm vi công việc và các nội dung yêu cầu

1. Cụ thể phạm vi công việc như sau

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ/ Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng dự kiến	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
1	Đóng xi măng vào bao Jumbo/ Sling tại máng đóng đường bộ.	- Đóng xi măng rời từ máng đóng vào bao Jumbo (1 tấn/ bao, 1,5 tấn/ bao,...) hoặc bao xi măng (20 kg/bao, 40 kg/bao, 42,5 kg/bao, 50 kg/bao,...) vào bao Sling (1,9125 tấn/bao, 2 tấn/ bao,...) tại máng đóng đường bộ. - Khâu miệng bao Sling tại máng đóng đường bộ. - Xe nâng bốc xếp bao xi măng Jumbo/Sling lên xe ô tô vận chuyển. - Công nhân thực hiện kê pallet, móc quai, tháo quai, xếp hàng, che bạt và vệ sinh tại khu vực đóng bao.	Tấn	80.000	365 ngày	Công đoạn đóng bao Jumbo/ Sling.

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ/ Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng dự kiến	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
2	Đóng bao xi măng vào bao Sling tại máng đóng trên cảng Nhà máy.	- Đóng bao xi măng (20 kg/bao, 40 kg/bao, 42,5 kg/bao, 50 kg/bao,...) vào bao Sling (1,9125 tấn/bao, 2 tấn/ bao,...) tại máng đóng trên cảng Nhà máy. - Xe nâng vận chuyển xi măng bao Sling từ máng đóng ra mép cảng Nhà máy (cự ly <150m). - Khâu miệng bao Sling trên cảng Nhà máy. - Công nhân thực hiện kê pallet, móc quai, tháo quai, xếp hàng, che bạt và vệ sinh tại khu vực đóng bao.	Tấn	20.000	365 ngày	
3	Hạ bãi xi măng bao Jumbo/Sling dưới mái che.	- Đóng bao xi măng (20 kg/bao, 40 kg/bao, 42,5 kg/bao, 50 kg/bao,...) vào bao Sling (1,9125 tấn/bao, 2 tấn/ bao,...) tại máng đóng trên cảng Nhà máy. - Xe nâng vận chuyển xi măng bao Sling từ máng đóng đường thủy ra mép cảng Nhà máy (cự ly <150m). - Khâu miệng bao Sling trên cảng Nhà máy. - Công nhân thực hiện kê pallet, móc quai, tháo quai, xếp hàng, che bạt và vệ sinh tại khu vực đóng bao.	Tấn	10.000	365 ngày	Công đoạn lưu xi măng bao Jumbo/ Sling trong kho, bãi của Nhà máy.
4	Lưu xi măng bao Jumbo/ Sling trong kho và xuất kho Nhà máy.	- Xe nâng hoặc phương tiện vận chuyển xi măng bao Jumbo/Sling từ máng đóng đường bộ hoặc bãi dưới mái che xếp đặt bao vào kho Nhà máy (cự ly <150m). - Xe nâng bốc xếp xi	Tấn	35.000	365 ngày	

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ/ Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng dự kiến	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		măng bao Jumbo/Sling từ kho Nhà máy lên xe ô tô vận chuyển. - Công nhân thực hiện kê pallet, thu dọn pallet, che bạt, dỡ bạt, vệ sinh tại khu vực kho Nhà máy.				
5	Vận chuyển xi măng bao Jumbo/ Sling từ máng đóng đường bộ hoặc từ kho bãi của Nhà máy ra cảng Nhà máy.	- Vận chuyển bằng xe ô tô tải xi măng bao Jumbo/Sling từ máng đóng đường bộ hoặc kho bãi của Nhà máy ra cảng Nhà máy.	Tấn	55.000	365 ngày	Công đoạn vận chuyển xi măng bao Jumbo/ Sling từ máng đóng đường bộ hoặc kho bãi của Nhà máy ra cảng Nhà máy.
6	Vận chuyển xi măng bao Jumbo/ Sling từ máng đóng đường bộ hoặc từ kho bãi của Nhà máy ra cảng Nhà thầu.	- Vận chuyển bằng xe ô tô tải xi măng bao Jumbo/Sling từ máng đóng đường bộ hoặc kho bãi của Nhà máy ra cảng Nhà thầu.	Tấn	20.000	365 ngày	Công đoạn vận chuyển xi măng bao Jumbo/ Sling từ máng đóng đường bộ hoặc kho bãi của Nhà máy ra cảng Nhà thầu.
7	Lưu xi măng bao Jumbo/ Sling trong kho và xuất kho Nhà thầu.	- Xe nâng (hoặc thiết bị nâng hàng) dỡ xi măng bao Jumbo/Sling xếp vào kho Nhà thầu. - Xe nâng (hoặc thiết bị nâng hàng, xe vận chuyển) bốc xếp xi măng Jumbo/Sling từ kho Nhà thầu ra mép	Tấn	5.000	365 ngày	Công đoạn lưu xi măng Jumbo/ Sling trong kho, xuất kho Nhà thầu.

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ/ Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng dự kiến	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
		cảng Nhà tàu. - Công nhân móc quai, kê pallet, vệ sinh dọn dẹp kho Nhà tàu.				
8	Nhân công móc quai, tháo quai bao Jumbo/ Sling trên cảng, trên xe ô tô và dưới sà lan xuất tại cảng Nhà máy.	- Công nhân móc, tháo quai bao Jumbo/Sling trên cảng hoặc xe ô tô dưới sà lan xuất tại cảng Nhà máy.	Tấn	75.000	365 ngày	Công đoạn xuất xi măng bao Jumbo/ Sling tại cảng Nhà máy.
9	Xuất xi măng bao Jumbo/ Sling tại cảng Nhà tàu.	- Bố trí cầu cảng Nhà tàu đủ điều kiện mặt bằng, ánh sáng để tiếp nhận sà lan vào nhận hàng 24/24h. - Cầu bốc dỡ xi măng bao Jumbo/Sling từ xe ô tô hoặc từ mép cảng Nhà tàu xếp xuống hầm hàng sà lan. - Công nhân móc quai bao Jumbo/Sling trên xe ô tô hoặc cảng Nhà tàu, tháo quai bao Jumbo/ Sling xếp hàng dưới hầm hàng sà lan.	Tấn	25.000	365 ngày	Công đoạn xuất xi măng bao Jumbo/ Sling tại cảng Nhà tàu.
10	Vận chuyển xi măng bao Jumbo/ Sling từ cảng Nhà máy hoặc cảng Nhà tàu ra tàu biển.	- Sà lan vận chuyển xi măng bao Jumbo/Sling từ cảng Nhà máy hoặc cảng Nhà tàu ra tàu biển.	Tấn	100.000	365 ngày	Công đoạn sà lan vận chuyển xi măng bao Jumbo/ Sling từ cảng Nhà máy hoặc cảng Nhà tàu ra tàu biển.

TT	Danh mục dịch vụ	Mô tả dịch vụ/ Yêu cầu kỹ thuật	ĐVT	Số lượng dự kiến	Tiến độ thực hiện	Ghi chú
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)
11	Bốc xếp xi măng bao Jumbo/ Sling từ sà lan lên tàu biển.	- Công nhân vận hành cầu tàu bốc xếp xi măng bao Jumbo/Sling từ sà lan lên tàu biển. - Công nhân móc quai, tháo quai bao Jumbo/ Sling xếp hàng dưới sà lan và tàu biển. - Xe nâng hoặc thiết bị xếp dỡ bốc xếp xi măng bao Jumbo/Sling đưa vào các góc hầm tàu biển. - Bố trí móc cẩu, vật liệu chèn lót, dây chằng buộc bao Jumbo/Sling trong hầm hàng theo yêu cầu của tàu biển.	Tấn	100.000	365 ngày	Công đoạn bốc xếp xi măng bao Jumbo/ Sling từ sà lan lên tàu biển.

Yêu cầu kỹ thuật cụ thể theo file đính kèm.

2. Điều kiện thanh toán

Hàng tháng thực hiện, thanh toán 100% giá trị nghiệm thu cho Nhà thầu bằng chuyển khoản qua Ngân hàng trong vòng 120 ngày kể từ ngày Bên mời thầu nhận được bản gốc các chứng từ.

II. Nội dung đề nghị Quý nhà thầu Báo giá

Trên tinh thần hợp tác, Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả đề nghị Quý nhà thầu báo giá theo các nội dung như sau:

1. Biểu mẫu đề nghị báo giá

TT	Danh mục dịch vụ	Quy cách/yêu cầu kỹ thuật/Chỉ tiêu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiến độ cung cấp
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)	(7)=(5)*(6)	(8)
1							
2							

TT	Danh mục dịch vụ	Quy cách/yêu cầu kỹ thuật/Chỉ tiêu kỹ thuật	Đơn vị tính	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền	Tiền độ cung cấp
	Tổng cộng						
	Thuế GTGT						
	Tổng cộng giá trị sau thuế						

2. Điều kiện thanh toán:.....

3. Các yêu cầu/đề xuất khác nếu có:.....

4. Thời gian có hiệu lực của báo giá:

Báo giá được gửi Bản gốc hoặc bản Scan cho Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả trước 15h00, ngày 13/08/2025 theo địa chỉ dưới đây:

- Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả.
- Địa chỉ: Km6, QL 18A, Phường Quang Hanh, tỉnh Quảng Ninh.
- Người nhận: Nguyễn Lan Phương, Phòng Đầu tư và Quản lý tài sản.
SĐT: 0349337866. Email: Phuongnl13@viettel.com.vn
- ĐT: 02033.721.996 Fax: 02033.714.605.

Mong nhận được sự hợp tác của Quý Nhà thầu./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lưu: VT, ĐT&QLTS. Phuong02.

**KT. TỔNG GIÁM ĐỐC
PHÓ TỔNG GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Ngọc Tân

YÊU CẦU KỸ THUẬT

1. Định nghĩa:

- “Bên A, Bên mời thầu, Bên mua” là Công ty Cổ phần Xi măng Cẩm Phả;

- “Bên B, Bên bán, Nhà thầu” là Đơn vị trúng thầu gói thầu này.

2. Thời gian thực hiện Hợp đồng

- Thời gian thực hiện hợp đồng: Trong vòng 395 ngày kể từ ngày ký hợp đồng. Trong đó, tiến độ thực hiện trong vòng 365 ngày ký hợp đồng, cộng thêm 30 ngày nghiệm thu, thanh lý.

- Tiến độ từng đợt thực hiện: Theo thông báo bằng văn bản của Bên mời thầu.

3. Yêu cầu kỹ thuật

- Các lô hàng xi măng đóng bao Jumbo/Sling xuất khẩu hoặc xuất nội địa, trong đó: Đơn hàng xuất khẩu số lượng dự kiến từ 5.000 tấn đến 30.000 tấn/lô, đơn hàng nội địa từ 30 tấn đến 3.000 tấn/lô (tùy theo nhu cầu khách hàng của Bên mời thầu).

- Quy cách đóng gói:

+ Xi măng rời đóng bao Jumbo quy cách loại 1 tấn/ bao, 1,5 tấn/ bao,...

+ Xi măng bao 40kg/bao, 42,5kg/bao, 50kg/bao,... đóng tiếp vào bao Sling 2 tấn/ bao, 1,913 tấn/ bao,...

- Bên mời thầu bố trí số máng đóng hàng 1, 2 hoặc 3 máng theo từng thời điểm cụ thể và theo yêu cầu công việc thực tế. Nhà thầu có trách nhiệm bố trí nhân lực, phương tiện, thiết bị sẵn sàng để thực hiện đóng hàng theo số máng đóng được bố trí của Bên mời thầu, trong mọi trường hợp Nhà thầu không phát sinh chi phí tăng thêm cho Bên mời thầu.

a. Yêu cầu về đóng bao

- Bố trí nhân công thực hiện đóng bao Jumbo, Sling tại máng đóng của Bên mời thầu.

- Bố trí máy khâu để khâu miệng bao Sling.

- Bố trí xe nâng để: Chuyển xi măng từ máng đóng lên xe ô tô; Hoặc vận chuyển xi măng từ máng đóng trên cảng ra vị trí xuất hàng (mép cảng, chân cầu) của Bên mời thầu; Hoặc vận chuyển xi măng từ máng đóng đường bộ vào kho của Bên mời thầu; Hoặc xếp đặt xi măng hạ bãi dưới máng đóng hàng và mái che.

- Năng suất trung bình:

+ Đối với bao Sling/Jumbo: 1.000 tấn/máng đóng/ngày.

+ Số lượng máng đóng Sling/Jumbo: 01 hoặc 02 hoặc 3 máng x 3 ca/ngày (tùy theo thực tế và yêu cầu cụ thể của từng đơn hàng).

b. Yêu cầu về vận chuyển xi măng đường bộ

- Bố trí xe ô tô tải để: Vận chuyển xi măng từ máng đóng của Bên mời thầu đến kho hoặc cảng Nhà thầu; Hoặc vận chuyển xi măng từ máng

đóng của Bên mời thầu ra cảng của Bên mời thầu.

- Trường hợp xuất hàng đồng thời tại cảng của Bên mời thầu và cảng của Nhà thầu, hoặc cảng của Bên mời thầu bố trí được 02 cầu cùng lúc, Nhà thầu bố trí đủ phương tiện để thực hiện 02 tuyến cùng lúc.

c. Yêu cầu về lưu trữ xi măng

- Khi có kế hoạch đóng hàng của Bên mời thầu, Nhà thầu tổ chức đóng hàng lưu trữ xi măng vào kho Bên mời thầu; Trường hợp có nhiều đơn hàng cùng thời điểm hoặc số lượng đơn hàng vượt quá sức lưu chứa trong kho của Bên mời thầu, Nhà thầu bố trí kho của Nhà thầu (hoặc kho do Nhà thầu đi thuê) để lưu trữ hàng bổ sung. Trong mọi trường hợp, Nhà thầu phải ưu tiên lưu trữ xi măng trong kho của Bên mời thầu trước khi chuyển sang lưu trữ hàng tại kho của Nhà thầu.

- Số lượng hàng lưu kho (tỷ lệ lưu kho) từng đợt tùy thuộc số lượng hàng xuất khẩu và năng suất Bên mời thầu ký với khách hàng.

- Từng đợt, Bên mời thầu sẽ có thông báo bằng văn bản gửi cho Nhà thầu kế hoạch làm hàng trước ít nhất 01 ngày để Nhà thầu tổ chức thực hiện theo kế hoạch làm hàng.

- Thời gian lưu kho: Kể từ khi đóng hàng cho đến khi hoàn thành bốc hàng lên tàu biển.

d. Yêu cầu bốc xếp xi măng từ kho hoặc xe xuống sà lan

- Tại cảng của Bên mời thầu (hoặc bên mời thầu đi thuê cảng):
+ Bên mời thầu bố trí cầu và công nhân vận hành để bốc xếp xi măng.
+ Nhà thầu bố trí nhân công móc quai trên xe ô tô và xếp hàng dưới sà lan.

- Tại cảng của Nhà thầu:
+ Nhà thầu bố trí cảng để xuất hàng liên tục không phụ thuộc thủy triều.

+ Nhà thầu bố trí thiết bị cầu và nhân công bốc xếp để dỡ hàng từ kho hoặc xe ô tô xuống sà lan.

- Số lượng máng xuất tại cảng của Bên mời thầu hoặc Nhà thầu tùy theo thực tế công việc.

e. Yêu cầu vận chuyển xi măng đường thủy

- Bố trí sà lan trọng tải ≤ 2.000 tấn để vận chuyển xi măng từ cảng của Bên mời thầu hoặc cảng của Nhà thầu ra khu neo Cẩm Phả (vị trí tàu xuất khẩu neo đậu).

- Số lượng sà lan tham gia vận chuyển tùy thuộc vào từng đơn hàng cụ thể của Bên mời thầu.

f. Yêu cầu về bốc xếp xi măng từ sà lan lên tàu biển

- Nhà thầu bố trí nhân công lái cầu, nhân công bốc xếp và xe nâng hoặc xe cầu chuyên dụng để xếp đặt bao vào các góc hầm hàng của tàu biển.

- Nhà thầu bố trí vật liệu chèn lót, dây chằng buộc bao chống xô lệch (theo yêu cầu cụ thể của tàu xuất khẩu).
- Năng suất xếp dỡ hàng lên tàu biển: theo từng đơn hàng cụ thể của Bên mời thầu.

g. Yêu cầu về bảo quản hàng hóa, hao hụt xi măng, rách vỡ vỏ bao, thưởng/ phạt

- Nhà thầu chịu trách nhiệm bảo quản hàng hóa trong toàn bộ các công đoạn từ khi nhận hàng tại máng đóng của Bên mời thầu cho đến khi hoàn thành xếp hàng lên tàu biển.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm kiểm đếm hàng trong các công đoạn và bàn giao hàng lên tàu biển.
- Tỷ lệ rách vỡ vỏ bao tối đa trong toàn bộ quá trình:
 - + Vỏ Jumbo/Sling $\leq 0,25\%$.
 - + Vỏ PK, PP, KPK, ... $\leq 0,1\%$.
- Tỷ lệ hao hụt cho phép trong quá trình thu gom xi măng: 20% so với tỷ lệ rách vỡ cho phép. Lượng rách vỡ còn lại 80%, phải thu gom lại, vận chuyển và giao lại tại chân silo xi măng.
- Nhà thầu chịu trách nhiệm bồi thường 100% giá trị phát sinh cho Bên mời thầu nếu Nhà thầu thực hiện không đạt năng suất làm hàng, dẫn đến khách hàng nhập khẩu của Bên mời thầu phạt dôi nhật.
- Chịu trách nhiệm bồi thường cho Bên mời thầu nếu để xảy ra thiếu hụt hàng hóa, hư hỏng hoặc suy giảm chất lượng hoặc rách vỡ vượt tỷ lệ cho phép:
 - + Hàng hóa thiếu hụt, hư hỏng: Giá trị bồi thường = Số lượng thiếu hụt, hư hỏng thực tế x Đơn giá xi măng xuất khẩu (không thấp hơn giá vốn)
 - + Chi phí phát sinh liên quan (nếu có).
 - + Hàng hóa suy giảm chất lượng: Giá trị bồi thường sẽ được hai bên thống nhất trên cơ sở chất lượng, giá trị hàng hóa có thể sử dụng và các chi phí phát sinh liên quan đến việc thu hồi, tái chế.
 - + Rách vỡ vượt tỷ lệ cho phép: Giá trị bồi thường = Số lượng vỏ bao rách vỡ thực tế x Đơn giá mua vỏ bao của Bên mời thầu.
- Thưởng: Trường hợp khách hàng (đơn vị nhập khẩu xi măng) của Bên mời thầu thưởng do tiến độ giao hàng hoàn thành sớm hơn thời gian cho phép (năng suất vượt yêu cầu), Bên mời thầu và Nhà thầu sẽ trao đổi để thống nhất tỷ lệ phân bổ mức thưởng theo đơn hàng cụ thể.

h. Các yêu cầu khác

- Nhà thầu thực hiện các chi phí lưu thông trong quá trình vận chuyển hàng đường bộ, đường thủy theo quy định của pháp luật (phí chuyển tải hàng qua vùng vịnh, phí cảng vụ, phí cầu đường,...).
- Các cơ sở vật chất như : cầu cảng, phương tiện vận tải thủy, bộ, thiết bị nâng hạ, bốc xếp hoạt động tốt và có đầy đủ giấy phép, giấy đăng ký, đăng kiểm theo quy định của pháp luật và còn thời hạn hiệu lực.

- Nhà thầu có biện pháp bảo đảm an toàn giao thông khi xe ô tô vận chuyển lưu thông trên đoạn đường giao cắt ra cảng Nhà máy với tuyến đường bao biển Hạ Long – Cẩm Phả, thực hiện xin phép các cơ quan có thẩm quyền (nếu có) cho phép các phương tiện vận tải của Nhà thầu tham gia giao thông trong quá trình thực hiện hợp đồng.

- Nhà thầu tuân thủ nội quy, quy định về an toàn lao động của Bên mời thầu, thực hiện nghiêm quy định của pháp luật về an toàn giao thông đường bộ, bảo vệ môi trường, chịu hoàn toàn trách nhiệm nếu để xảy ra mất an toàn lao động hoặc mất an toàn giao thông trong quá trình thực hiện công việc. Nếu xảy ra những việc ngoài ý muốn, thương vong đều không liên quan đến Bên mời thầu.

- Nhà thầu chịu trách nhiệm kiểm đếm, giao nhận hàng trong các công đoạn đóng hàng, lưu kho, vận chuyển, bốc xếp lên tàu,... mọi thiếu hụt hàng hóa (nếu có) Nhà thầu chịu trách nhiệm bồi hoàn cho Bên mời thầu theo quy định.

- Nhà thầu thực hiện thu gom các bao rách, vỡ tại các máng xuất hàng, kho, cảng, dưới tàu hồi về khu vực nghiền xỉ theo quy định. Nhà thầu chịu trách nhiệm đóng gói, vận chuyển bù số lượng bao rách vỡ mà không tính thêm chi phí cho Bên mời thầu.

- Nhà thầu thực hiện vận chuyển, bàn giao vỏ bao xỉ măng Bên mời thầu cấp cho tàu biển theo từng đơn hàng cụ thể.

i. Khảo sát hiện trường (Không bắt buộc)

- Nhà thầu nghiên cứu, kiểm tra kỹ các nội dung và các thông tin khác liên quan trước khi thực hiện muốn khảo sát hiện trường.

- Trường hợp Nhà thầu có nhu cầu tiến hành khảo sát thực tế tại hiện trường, khảo sát thực tế hạng mục/thiết bị cần thực hiện đề nghị liên hệ với Bên mời thầu khảo sát hiện trường trước thời hạn nộp báo giá ít nhất là 02 (hai) ngày, trong giờ hành chính. Bên Mời thầu sẽ cử cán bộ hướng dẫn và dẫn các Nhà thầu đi khảo sát.